KHUNG MINH BẠCH VÀ TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH Ở CẤP ĐỊA PHƯƠNG

Loi Manalansan | ngày 25 tháng 4, 2014 | Bình Định

Bối cảnh – lời nguyền tài nguyên

Lời nguyền tài nguyên – được biết như là "nghịch lý của sự giàu có"

Nhiều quốc gia giàu tài nguyên có xu hướng chậm về tốc độ tăng trưởng kinh tế và nghèo nàn về các thành tựu phát triển xã hội hơn so với các nước không giàu nguyên

http://newsinfo.inquirer.net/files/2012/08/mining-298x224.jpg

Tài nguyên không tái tạo

- Hủy hoại môi trường
- Phụ thuộc công nghiệp khai thác để tạo nguồn thu
- Tham nhũng
- Nghèo nàn về các kết quả phát triển xã hội

Tài nguyên không tái tạo

- Tối đa hóa các lợi ích từ tài nguyên:
  - Đầu tư có chiến lược
  - Phát triển công nghiệp phụ trợ
- Nội bộ hóa các chi phí
- Sở hữu liên thế hệ:
  - Đầu tư phát triển xã hội và phát triển con người

Bối cảnh – Cấp quốc gia

Cấp quốc gia

- Tổng thuế và phí tư khai khoáng do cấp trung ương và địa phương thu đạt 18,628.7 triệu Php vào năm 2012.
- Tổng nguồn thu từ khai khoáng tương đương khoảng 1% tổng ngân sách quốc gia năm 2012 (1.816 tỷ Php)
- Ngoài trừ khoản phí phục hồi môi trường và phòng chống thiên tai, các khoản tài chính từ khoáng sản chưa được quy định sử dụng vào mục đích cụ thể nào.

Tổng hợp các loại nguồn thu hàng năm từ khoáng sản ở cấp tỉnh năm 2010

Khoản mục	Tổng (pesos)	Tỷ lệ phần trăm
CÁC NGUỒN ĐỊA PHƯƠNG (thuế và phi thuế)	13,773,329,103	
CÁC NGUỒN THU TỪ THUẾ	6,078,315,055	
Thuế tài sản	4,482,664,213	6%
Thuế kinh doanh	676,583,957	1%
Các loại thuế khác	919,066,886	1%
CÁC LOẠI NGUỒN THU PHI THUẾ	7,695,014,048	
Các loại phí theo quy định (xin phép - cấp phép)	248,719,276	0%
Phí dịch vụ	1,520,940,325	2%
Phí thu nhập	2,928,698,595	4%
Các loại phí khác	2,996,655,852	4%
CÁC NGUỒN KHÁC	64,252,510,196	
Khoản chia nội bộ	58,968,848,495	76%
Các khoản phân chia khác từ Cơ quan Thuế Trung ương	2,609,419,280	3%
Các khoản điều chuyển giữa địa phương địa phương	1,460,867,121	2%
Các khoản khác (tài trợ - hỗ trợ)	1,213,375,300	2%
TỔNG THU (8+18)	78,025,839,299	100%

Source: Bureau of Local Government Finance (BLGF)

Tổng hợp số liệu về nguồn thu từ khoáng sản ở một số tỉnh năm 2010

Tỉnh	Nguồn địa phương (Thuế và các nguồn thu phi thuế)		Phân chia nguồn thu nội bộ		Các khoản phân bổ từ trung ương		TỔNG THU NHẬP
	Php	%	Php	%	Php	%	Php
Zambales	127,722,538	17%	602,627,351	82.08%	3,833,867	0.50%	734,183,756
Palawan	174,055,751	10%	1,183,132,512	65.98%	10,914,678	0.60%	1,793,169,713
Albay	175,734,316	14%	855,616,810	70.41%	8,422,078	0.70%	1,215,134,370
Camarines Norte	90,132,930	13%	545,816,385	81.10%	32,515	0.00%	672,981,829
Masbate	55,164,237	7%	746,134,818	89.82%	2,485,498	0.30%	830,723,920
Eastern Samar	38,871,527	5%	617,518,638	87.03%	1,639,895	0.20%	709,510,060
Leyte	244,334,473	14%	1,111,992,636	65.57%	1,790,368	0.10%	1,695,780,650
Zamb. Del Norte	121,772,136	10%	970,935,732	78.52%	3,830,182	0.30%	1,236,506,666
Compostela Valley	130,592,413	16%	676,841,937	83.81%	196,789	0.00%	807,631,138
Benguet	156,302,981	23%	506,493,955	74.03%	21,328,047	3.10%	684,133,749
Agusan Del Sur	124,505,725	12%	934,944,092	86.48%	534,389	0.00%	1,081,057,878
Dinagat Islands	17,264,479	6%	284,032,784	93.94%	1,049,944	0.30%	302,347,207
Surigao Del Norte	267,945,867	34%	496,155,631	62.34%	31,813,658	4.00%	795,915,157
Surigao Del Sur	56,382,912	8%	682,017,768	91.00%	11,040,522	1.50%	749,441,202

*Inter-local transfer and Extraordinary Receipts/Grants/Donations/Aids excluded in the table
Source: Bureau of Local Government Finance

Số liệu nghèo đói ở một số tỉnh có khai thác khoáng sản năm 2003, 2006 và 2009.

Tỉnh	Tỷ lệ phần trăm (%)			Tổng số hộ nghèo		
	Số liệu điều tra (%)			Số liệu điều tra		
	2003	2006	2009	2003	2006	2009
Zamboanga del Norte	64.2	59.5	61.6	537,442	557,351	617,057
Agusan del Sur	56	53.9	58.1	313,709	319,936	343,060
Surigao Del Norte	49.3	50.2	57	229,184	258,241	284,320
Masbate	56.9	52	54.2	422,714	425,966	441,688
Eastern Samar	36.4	47.8	54	141,236	206,979	237,122
Surigao Del Sur	43.9	42.6	44.9	212,676	223,100	261,248
Albay	43.1	42.8	43.6	469,297	512,762	512,079
Camarines Norte	50.3	41.5	42.3	244,489	215,911	232,685
Compostela Valley	40.7	36.8	36.7	248,276	235,213	212,191
Leyte	37.2	34.9	34.3	608,787	625,030	628,472
Palawan	39	36.4	29.5	315,021	329,014	273,648
Zambales	15.1	25.1	18.3	98,097	175,385	111,662
Benguet	6.6	5.2	5.8	39,449	33,480	39,249

Source: National Statistical Coordination Board, Philippine Poverty Statistics Portal

Tỷ lệ hộ nghèo năm 2009

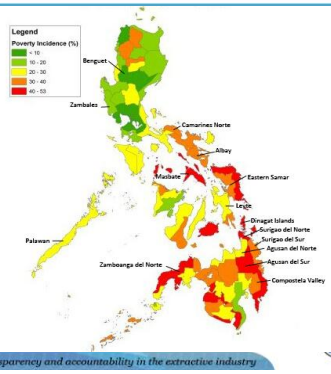

Khung sử dụng tài nguyên

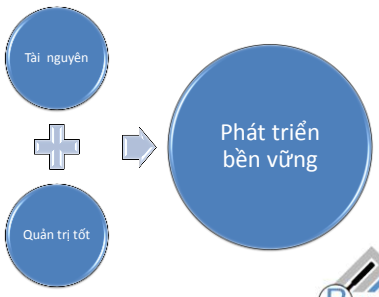

Định nghĩa về quản trị tốt

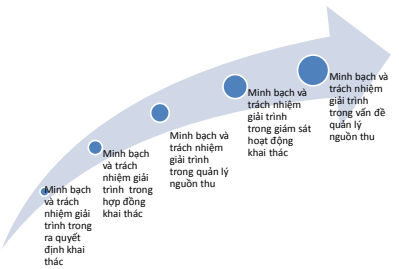

Chuỗi cho sự thay đổi

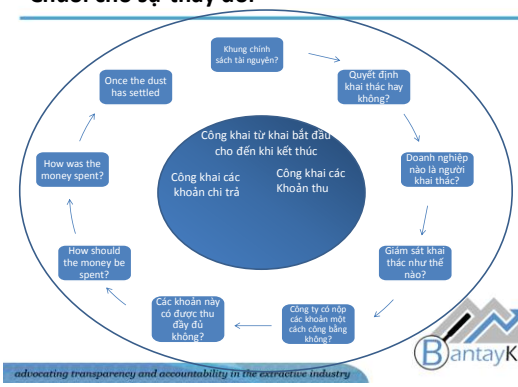

Mục tiêu của quản trị

- Thể chế hóa vấn đề minh bạch và trách nhiệm giải trình trong từng công đoạn của chuỗi giá trị công nghiệp khai thác.
- Tăng cường công khai thông tin về công nghiệp khai thác.
- Tạo cơ chế cho sự tham gia của CSO.

Cơ chế hiện tại để tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình

Hợp đồng khai thác

- Hội đồng Quy địnhvà Giám sát cấp tỉnh (PMRB) là nhóm đa thành phần có thẩm quyền ra quyết định Minahang Bayan và cấp phép cho SSM

Giám sát hoạt động khai thác

- Nhóm giám sát Khoáng sản (MMT) là nhóm đa thành phần có nhiệm vụ giám sát hoạt động khai thác và thực thi Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường (AEPEP) đối với các mỏ khai thác quy mô lớn.
- PMRB giám sát hoạt động của SSM

Cơ chế hiện tại để tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình

Cơ hội cải thiện

- Quy trình rõ ràng để lựa chọn đại diện CSO tham gia MMT và PMRB.
- Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của công chúng thông qua báo cáo hoạt động hàng quý của MMT và PMRB (đưa lên các trang web)

Cơ chế hiện tại để tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình

Phát triển xã hội

- Chương trình Quản lý và Phát triển Xã hội sử dụng 1.5% chi phí vận hành của công ty khai khoáng và có mục đích hỗ trợ công đồng bị ảnh hưởng
  - 75% chi phí được sử dụng để thực hiện các chương trình – dự án phát triển cộng đồng
  - 10% chi phí được sử dụng để cải thiện công nghệ khai thác
  - 15% được sử dụng cho các chương trình truyền thông, thông tin và giáo dục.

Cơ chế hiện tại để tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình

Cơ hội cải thiện

- Chương trình Phát triển Xã hội nên đóng góp / hỗ trợ theo những kế hoạch dài hạn cho cộng đồng bị ảnh hưởng.
- Chương trình Phát triển Xã hội nên được xây dựng với nhóm đã thành phần để đảm bảo hỗ trợ kế hoạch phát triển tổng thể của LGU. Và có thể thông qua LDC và LGU.

Cơ hội cải thiện để tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình

Các chính sách tài chính

- Nhóm đa thành phần có thể được thành lập với nhiệm vụ sau đây:
  - Đánh giá, kiểm toán và báo cáo về thuế và phí đã thu được bởi chính quyền cấp địa phương
  - Thực hiện vài trò như Ủy ban nhỏ của LDC để xây dựng kế hoạch chi tiêu nguồn thu từ khai khoáng (bao gồm kế hoạch thực hiện và giám sát chương trình Quản lý và Phát triển Xã hội)
  - Giám sát việc chi tiêu các nguồn thu từ EI.
  - Xây dựng báo cáo thường niên về việc sử dụng tài nguyên khoáng sản của LGU (củng cố thêm báo cáo từ các Nhóm đa thành phần khác)

Cơ hội cải thiện để tăng cường T&A

- Minh bạch trong kế hoạch phục hồi các vùng khai thác mỏ.
- Minh bạch trong quá trình gia hạn hợp đồng khai thác. Nên quuy định về việc đánh giá (sau khoảng 25 năm), không gia hạn tự động

MARAMING SALAMAT!

advocating transparency and accountability in the extractive industry